

Số: 33/2024/QĐST-DS

T, ngày 23 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ L tổ tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 468 Bộ L dân sự;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý về án phí, lệ phí Tòa án và Danh mục án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2024, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2024/TLST-DS, ngày 16 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của L và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đào Thị L, sinh năm: 1959

Nơi ĐKNKTT: Thôn M, xã A, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền của bà L, ông Lê Văn N, sinh năm 1961; Địa chỉ: Thôn M, xã A, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Bà Lê H, sinh năm 1978

Nơi ĐKNKTT: Thôn Q, xã A, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nghĩa vụ trả tiền: Bà Lê H có nghĩa vụ thanh toán cho bà Đào Thị L số tiền do bà L đóng hộ là 85.000.000đ (Tám mươi lăm triệu đồng)

- Về án phí: Các đương sự phải chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Hai bên thoả thuận bà Lê H chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cả phần của bà L là 2.125.000đ.

Kể từ khi bà Đào Thị L có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bà Lê H phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ L dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp L ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 L Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 L Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 L thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Tòa án tỉnh;
- VKS T;
- Chi cục THA T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Lan